

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TRẦN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH-THPTTP

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 10 năm 2021

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường, năm học 2021 – 2022

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Đà Nẵng”

Căn cứ công văn số 2478/SGDDĐT-GDTrH và công văn số 2483/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/8/2021 về tổ chức hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ và Sở GDĐT, bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch COVID-19; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để thực hiện chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch COVID-19 theo yêu cầu của Sở GDĐT. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung lí thuyết, hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa; tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Căn cứ Quyết định số 2897/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 9 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 2597/SGDDĐT-GDTrH, ngày 04 tháng 9 năm 2021 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về lịch công tác trọng tâm Giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 2649/SGDDĐT-GDTrH, ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT để xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình dịch COVID-19 theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch COVID-19 đang có diễn biến phức tạp.

Căn cứ vào những kết quả đạt được và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2021 - 2022. Trường THPT Trần Phú xây dựng kế hoạch khung thời gian thực hiện chương trình giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 như sau:

B. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

I. BỐI CẢNH BÊN NGOÀI

1. Thời cơ

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về giáo dục và đào tạo chỉ rõ: “*Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội*”; Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2010-2020 xác định: “*Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt*”

Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020- 2025 đưa ra nhiệm vụ: “*Đầu tư phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế; chú trọng xây dựng và phát triển toàn diện con người Đà Nẵng, làm nền tảng phát triển bền vững, xây dựng “thành phố đáng sống*”.

Ngành Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng, định hướng ‘*Xây dựng chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho 5 lĩnh vực kinh tế mũi nhọn phát triển của thành phố theo Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24-1-2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình số 45-CTr/TU ngày 25-2-2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố, tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn của thành phố*”, nhất là các ngành về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, tự động hóa, vật liệu mới, nông nghiệp công nghệ cao’

2. Thách thức

- Diễn biến dịch bệnh COVID- 19 tác động đến giáo dục.
- Tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường đến tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;

những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội đang có chiều hướng xâm nhập vào học đường.

- Chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, 2022- 2023:

+ Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa nhận thức đầy đủ về đổi mới giáo dục.

+ Thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có sự đổi mới, sáng tạo không ngừng.

II. BỐI CẢNH BÊN TRONG

1. Điểm mạnh của nhà trường

Đội ngũ giáo viên đồng đều về chất lượng, yêu ngành, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với sự nghiệp giáo dục. 100% CBGV-NV đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó có 44/130 CBGV-NV có trình độ thạc sỹ, Có 12 giáo viên được Sở GD&ĐT công nhận là giáo viên cốt cán có sức ảnh hưởng và uy tín cao trong toàn thành phố. Hầu hết CBGV-NV đều sử dụng thành thạo tin học văn phòng, các phần mềm quản lý dạy học, phát huy và khai thác có hiệu quả các trang mạng trực tuyến trên internet.

Hầu hết các em học sinh đều thực hiện đúng quy định và nội quy trường lớp, tích cực học tập và rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi.

Trường có đủ 100% số phòng học, phòng làm việc kiên cố; có đầy đủ nhà để xe kiên cố cho học sinh và giáo viên. 100% số phòng học của nhà trường đều được trang bị đầy đủ các thiết bị của phòng học thông minh.

Nhà trường đã tổ chức sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, công tác mua sắm, bảo quản, sửa chữa, kiểm kê cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tổng số phòng bộ môn đạt chuẩn là 05 và Thư viện xuất sắc. Trang bị 27 phòng học ngày 2 buổi, 25 phòng chức năng phục vụ làm việc, 12 phòng chức năng phụ vụ dạy học, 05 phòng bộ môn. Việc tổ chức dạy học ở các phòng chức năng và bộ môn đạt kết quả tốt.

Thực hiện tủ sách mở: Bố trí 04 tủ sách (02 tủ tại tiền sảnh và 02 tủ tại sân trường) và 07 tủ sách bố trí dọc đường Lê Thánh Tôn, phục vụ rộng rãi bạn đọc.

Trang bị các phòng bộ môn: Trang bị theo đề xuất của các tổ chuyên môn: Thiết bị, hóa chất PBM Hóa, Sinh, ghế ngồi phòng thực hành Hóa; Tổ Sử: trang bị loa, tủ đựng hồ sơ; tổ TD-QP: Dụng cụ phục vụ việc dạy - học bộ môn.

Trang bị CNTT: Có 30 phòng học và các phòng bộ môn đều được lắp máy chiếu hoặc ti vi phục vụ tốt cho việc áp dụng CNTT trong dạy học. Ngoài ra 02 phòng CNTT (Phòng Tin học 1, 2) được trang bị bàn, máy mới đúng chuẩn đáp ứng việc kiểm tra trực tuyến trên máy tính.

Thương hiệu, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được khẳng định và trở thành một địa chỉ tin cậy của học sinh và nhân dân địa phương.

Chi bộ Đảng và Đoàn thể quần chúng hoạt động tốt, hàng năm đều đạt danh hiệu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nhiều năm liên tiếp nhà trường đã giữ vững được danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” và đã được Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, Thủ tướng

Chính Phủ tặng nhiều “Bằng Khen”, “Cờ thi đua xuất sắc” công nhận là đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua toàn Ngành GD thành phố Đà Nẵng.

2. Điểm yếu

Quản lý giờ dạy, tổ chức hoạt động dạy học chưa hiệu quả, giáo dục học sinh của một số giáo viên vẫn còn thấp và chưa có sự tiến bộ so với năm học trước.

Vẫn còn hiện tượng học sinh vi phạm nội quy trường, lớp; học sinh vi phạm Luật giao thông, đặc biệt là học sinh đi xe máy dung tích trên 50cc tham gia giao thông..., học sinh có động cơ và ý thức học tập kém, không có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.

C. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Xây dựng các biện pháp tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục để giúp học sinh tiếp tục phát triển 05 phẩm chất (*yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*) và 10 năng lực cần thiết đối với người lao động (*ba năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; bảy năng lực đặc thù: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất*).

2. Thông qua nội dung giáo dục của các môn học và các hoạt động giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; có sự phân hoá sâu và cao dần; nhằm phát triển:

- Ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới thông qua nội dung giáo dục của các môn học và các hoạt động giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ.

- Khả năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; có sự phân hoá sâu và cao dần.

3. Thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

4. Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (Trực tiếp, trực tuyến): dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

5. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường theo nhiều hình thức sáng tạo. Ngoài có 1 số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

6. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương: Triển khai dạy học các tiết lịch sử địa phương theo nội dung hướng dẫn trong tài liệu Lịch sử Đà Nẵng do Sở GDĐT biên soạn.

7. Tiếp tục thực hiện ấn phẩm Chuyên đề Dạy và Học.

D. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường để phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

4. Tăng cường việc đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học Dân chủ- Kỷ cương- Tình thương- Trách nhiệm; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Thực hiện chủ đề năm học: Thắp lửa khát vọng, xây dựng hạnh phúc. Phương châm hành động: Đạo đức- Tự học- Sáng tạo- Hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Quy mô phát triển giáo dục

- Đảm bảo quy mô phát triển được giao:

Toàn trường		Trong đó					
		Khối 10		Khối 11		Khối 12	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Tuyển mới	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
54	2131	18	706	18	735	18	690

2. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống COVID-19

- Phối hợp chặt chẽ Y tế địa phương để hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch COVID-19 có diễn biến phức tạp; tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

- Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19, báo cáo với cơ quan Y tế tại Phường Hải Châu I để xử lý theo quy định.

3. Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình COVID-19, bảo đảm chương trình năm học

(1) Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài

học theo chủ đề phù hợp, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường (Hiện có 18 HS khuyết tật, trong đó khối 10 có 7 HS; khối 11 có 6 HS; khối 12 có 5 HS). Lưu ý tăng cường các nội dung hỗ trợ theo Chương trình GDPT 2018.

- Có những biện pháp phù hợp tăng chất lượng các lớp có đội tuyển:

Khối 10: Toán- 10/2; Lý- 10/1; Hóa- 10/4; Sinh học- 10/3; Văn- 10/15; Anh văn- 10/16, 10/17, 10/18.

Khối 11: Toán- 11/1; Lý- 11/2; Hóa- 11/4; Anh văn- 11/18; Văn- 11/13; Sinh học- 11/6.

Khối 12: Toán- 12/1; Lý- 12/2; Hóa- 12/5; Anh văn- 12/4; Văn- 12/6; GDCTD- 12/10, 12/13, 12/ 16.

(2) Đảm bảo khung thời gian 35 tuần thực học, trong đó: học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần. Đảm bảo thời lượng luyện tập, bài tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kì. Đối với lớp 12 xây dựng chương trình bám theo khung PPCT của Sở GDĐT để đảm bảo nội dung kiến thức kiểm tra cuối kỳ theo đề chung của Sở.

(3) Tiếp tục triển khai thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2745/SGDĐT-GDTrH ngày 12/10/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình chi tiết các môn học.

(4) Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn được tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2179/SGDĐT-GDTrH ngày 20/7/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; gắn kết với việc thực hiện chương trình GDPT mới.

(5) Dạy học ngoại ngữ (Môn Tiếng Anh)

Triển khai dạy học Tiếng Anh:

- AV với người bản xứ: 10/4, 10/5, 10/6, 10/7, 10/8, 10/18; 11/1 , 11/4, 11/11, 11/12, 11/13, 11/14, 11/16.

- AV đề án (theo chương trình hệ 10 năm): 10/17, 10/18; 11/1, 11/2, 11/13 , 11/14, 11/15, 11/16, 11/17, 11/18; 12/17, 12/18.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh: Tổ Tiếng Anh phối hợp với ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và GV người nước ngoài xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình hoạt động của câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động

giao lưu, sinh hoạt ngoại khóa thường xuyên (ít nhất 2 lần/học kì) có hiệu quả, chất lượng.

(6) Giáo dục địa phương và dạy học tích hợp

a) Giáo dục về biển đảo

- Đối với môn Địa lí:

+ Nội dung kiến thức về biển đảo, về chủ quyền và phát triển kinh tế biển.

Cần chú ý khai thác kĩ các nội dung kiến thức này trong các tiết học chính khóa (*Địa lí 12*: bài 2, bài 9, bài 49, bài 57, bài 58, ...).

+ Nhóm Địa tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu 02 bộ tài liệu do Bộ GDĐT biên soạn: Giáo dục về tài nguyên, môi trường biển, hải đảo cấp THPT (76 trang) để dạy học tích hợp các kiến thức biển đảo vào những bài học thích hợp và tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, báo cáo chuyên đề, tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu hoặc cắm trại.

- Đối với môn Lịch sử:

+ Triển khai dạy học các tiết lịch sử địa phương theo nội dung hướng dẫn trong tài liệu Lịch sử Đà Nẵng do Sở GDĐT biên soạn, lớp 10: 1 tiết, lớp 11: 1 tiết, lớp 12: 2 tiết:

K 10: có 1 tiết: tiết 34, Bài 1. Đà Nẵng từ khởi thủy đến giữa thế kỉ XIX.

K 11: có 1 tiết: tiết 30, Bài 2. Đà Nẵng từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

K 12: có 2 tiết: Tiết 27, Bài 3. Đà Nẵng trong cuộc vận động giải phóng dân tộc và kháng chiến chống thực dân Pháp (1885-1954). Tiết 44, Bài 4. Đà Nẵng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) và thời kì xây dựng đất nước từ sau năm 1975.

+ Dạy đủ những tiết lịch sử địa phương được quy định trong chương trình, trong những bài học lịch sử dân tộc.

+ Về phương pháp dạy học: chú ý tính cụ thể, hình ảnh cho học sinh. Rèn luyện khả năng tự học của học sinh, đồng thời tăng cường tổ chức các hoạt động học tập như trao đổi, thảo luận trình bày ý kiến riêng của mình.

+ Về hình thức tổ chức dạy học: đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy lịch sử địa phương như: dạy học trên lớp, tại thực địa, tại bảo tàng và tổ chức các hoạt động ngoại khóa...

+ Về kiểm tra, đánh giá: thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá như các phần khác trong chương trình bộ môn và sử dụng kết quả để đánh giá, xếp loại học sinh từng học kì và cuối năm học. Trong học kì có bài dạy về Lịch sử địa phương, trong các bài kiểm tra giữa kì, kiểm tra cuối kì, dành từ 20% đến 30% nội dung kiểm tra, đánh giá về Lịch sử địa phương.

- Đối với các môn học khác: Tích hợp, lồng ghép nội dung biển đảo vào các bài học có nội dung thích hợp.

b) Giáo dục phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc *đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy và Công văn số 331/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/01/2021 về việc hướng dẫn thực hiện đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục*. Nhóm GDĐT triển khai dạy học tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng trong bộ môn theo đúng chỉ đạo của Bộ và Sở GDĐT.

- Cụ thể:

K 10: bài 10: Quan niệm về đạo đức- Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (tiết 20, 21, 22).

K11: bài 9: Nhà nước XHCN (tiết 19).

Bài 10: Nền dân chủ XHCN (tiết 2).

K 12: bài 2: Thực hiện pháp luật (tiết 5).

bài 3: Công dân bình đẳng trước pháp luật (tiết 9).

bài 7: Công dân với các quyền dân chủ (tiết 25).

c) Giáo dục môi trường, biến đổi khí hậu

Nhóm Địa lý, Đoàn Thanh niên xây dựng kế hoạch thực hiện qua nhiều hoạt động khác nhau: đẩy mạnh công tác giáo dục thông tin tuyên truyền chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng chống rủi ro thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong vùng biển huyện Hoàng Sa và trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; các nhiệm vụ thuộc Đề án *Xây dựng Đà Nẵng – thành phố Môi trường* của UBND thành phố Đà Nẵng,...triển khai nội dung giáo dục tích hợp BDKH qua các môn học và hoạt động ngoại khóa.

(7) Giáo dục kỹ năng sống và các nội dung khác

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Xây dựng phòng tư vấn tâm lý. Phân công giáo viên có kinh nghiệm phụ trách công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

(8) Giáo dục thể chất

- Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trong trường học giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” theo Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng.

- Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện, tổ chức và tham gia Hội khỏe Phù Đổng, các môn thể thao trong trường học nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

(9) Giáo dục hòa nhập

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GDĐT (*Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020*); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá,

đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT thông qua việc triển khai Kế hoạch số 7048/KH-UBND ngày 17/10/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”; tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

b) Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2492/SGDĐT-GDTrH ngày 23/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

c) Định hướng, phân luồng học sinh sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp.

d) Xây dựng kế hoạch học và thi Nghề phổ thông theo kế hoạch của Sở GDĐT.

7. Tham gia các kì thi, cuộc thi

Thi tốt nghiệp THPT; thi chọn đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, thi khoa học kĩ thuật, thi học sinh giỏi...

8. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục

Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục:

- Thực hiện quản lí, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

- Tham gia bồi dưỡng giáo viên cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch. Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo kế hoạch của Sở GDĐT.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch COVID-19 có diễn biến phức tạp.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, tăng cường sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy.

- Tham gia góp ý sách giáo khoa mới theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

9. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho giáo viên đang trực tiếp giảng dạy biên soạn lại phân phối chương trình (kế hoạch dạy học) chi tiết các môn học, các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh với các nội dung hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT. Mỗi giáo viên phải có bộ chương trình môn học cả cấp học của Bộ để tham khảo và bộ tài liệu phân phối chương trình chi tiết do tổ thống nhất, nhà trường đã duyệt để thực hiện.

- Tài liệu phân phối chương trình chi tiết, kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn phải được Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 20/9/2021, báo cáo về Sở GDĐT và đây là căn cứ để thanh tra, kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, giáo viên thường xuyên cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Việc điều chỉnh, bổ sung so với kế hoạch đã được phê duyệt phải được sự thống nhất trong tổ/nhóm chuyên môn.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị

số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế theo quy định.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Quốc hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

10. Phối hợp thực hiện hiệu quả các nội dung:

(1) Tích cực đổi mới, sáng tạo, hiệu quả việc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp. Chú trọng công tác phát triển đảng viên, xem đây là lực lượng nòng cốt trong dạy học và hoạt động giáo dục.

(2) Nêu cao vai trò nêu gương của Hiệu trưởng, đội ngũ thầy cô giáo, những người làm công tác giáo dục, đặc biệt là cán bộ, đảng viên lên hàng đầu; nhất quán giữa lời nói và việc làm; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, biết tự chỉ trích để tiến bộ. Thực hiện nghiêm: Qui chế làm việc, nội qui trường học, đạo đức nhà giáo.

(3) Cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảng viên không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và trau dồi đạo đức cách mạng. Có biện pháp làm tốt nhất: Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo.

(4) Có những giải pháp mới, tổ chức thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

(5) Xây dựng kế hoạch, mục tiêu, chương trình hành động ngắn hạn và dài hạn phát triển 05 phẩm chất, 10 năng lực và hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông mới:

- 05 phẩm chất: Yêu nước; Chăm chỉ; Trách nhiệm; Trung thực; Nhân ái.
- 10 năng lực: Tính toán; Tin học; Công nghệ; Thể chất; Thẩm mỹ; Ngoại ngữ; Khoa học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tự chủ và tự học.

- Hoạt động giáo dục bắt buộc: Trải nghiệm; Hướng nghiệp.

(6) Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Thực hiện công tác tài chính; chế độ, chính sách trong trường học đúng theo qui định hiện hành.

(7) Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình thành phố “5 không”, “3 có”, “4 an” và Cuộc vận động “3 hơn” của Quận ủy Hải Châu. Tăng cường Công tác phòng, chống dịch COVID- 19 theo các văn bản chỉ đạo của các cấp.

(8) Thực hiện chủ đề năm học “Thắp lửa khát vọng, xây dựng hạnh phúc”, phương châm hành động “Đạo đức- Tự học- Sáng tạo- Hiệu quả” với nỗ lực và quyết tâm mới, nâng chỉ số giáo dục của nhà trường tăng nhanh theo từng năm học.

11. Công tác thi đua, khen thưởng

(1) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

(2) Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

(3) Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch COVID-19.

(4) Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh.

III. CHỈ TIÊU VỀ CÁC MẶT GIÁO DỤC

1. Về trường

(1) Danh hiệu thi đua: Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và đơn vị Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(2) Phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường học thân thiện. Cơ quan văn hóa. Đạt loại xuất sắc các chỉ tiêu thi đua của Sở đề ra.

(3) Các tổ chức: Chi bộ trong sạch vững mạnh. Công đoàn vững mạnh. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đạt vững mạnh xuất sắc.

2. Về học sinh

- (4) 100% lên lớp thẳng.
- (5) 100% học khối 12 tốt nghiệp THPT.
- (6) Học sinh giỏi toàn diện cuối năm $\geq$ Số lượng năm học 20-21.
- (7) Học sinh có kết quả học tập khá trở lên $\geq 99,09\%$.
- (8) 99,70- 100% học sinh có hạnh kiểm khá, tốt; không có hạnh kiểm yếu.
- (9) Tỷ lệ học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp thành phố là 60- 70% so với số lượng học sinh dự thi.
- (10) Thi KHKT cấp thành phố: Có ≥ 02 dự án đạt giải có số.
- (11) Thi thiết kế bài giảng eLearning cấp thành phố: Có ≥ 08 giải có số.
- (12) Tỷ lệ vào ĐH, CĐ là 75- 90%.
- (13) Đăng ký Giải thể thao học sinh thành phố Đà Nẵng: Phong trào Khá.
- 2. Về công chức, viên chức và người lao động**
- (14) Có 10/10 tổ đạt tập thể lao động tiên tiến.
- (15) Cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở tăng dần theo từng năm học.
- (16) Cá nhân đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường, cấp thành phố tăng dần theo từng năm học.
- (17) Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học tăng dần theo từng năm học.
- (18) 100% đạt lao động tiên tiến.
- (19) 100% có đề tài cải tiến phương pháp giảng dạy, công tác.
- (20) Mỗi tổ có từ 01 đến 03 đồ dùng dạy học tự làm.
- (21) Không có công chức, viên chức và người lao động vi phạm: đạo đức nhà giáo, qui định dạy thêm- học thêm.

3. Tiếp tục thực hiện mục tiêu đến năm 2025

- (22) Phương châm hành động: **“Đạo đức – Tự học - Sáng tạo – Hiệu quả”**. Xây dựng trường trung học phổ thông Trần Phú có chất lượng giáo dục phát triển vững chắc với tinh thần: Vui vẻ, tự giác, thân thiện.
- (23) Phần đầu là một trong 03 trường dẫn đầu trong khối THPT về chất lượng giáo dục.
- (24) Tỷ lệ học sinh Khá trở lên: $\geq 99\%$.

E. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

I. CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH KHÓA LỚP 10, 11, 12

1. Nội dung giáo dục

Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, có sự điều chỉnh phù hợp theo quy định.

2. Thời lượng giáo dục

- Dạy học trực tiếp: Mỗi ngày học 01 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 05 tiết học; mỗi tiết học 45 phút.
- Dạy học trực tuyến: Mỗi ngày học 01 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 05 tiết học; mỗi tiết học 30 phút.

3. Phân phối chương trình, số tiết (Chương trình chuẩn)

TT	Môn	Số tiết thực hiện các môn của các khối lớp		
		Khối 10	Khối 11	Khối 12

		HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HK II	CN
1	Toán	54	51	105	72	51	123	72	51	123
2	Ngữ văn	54	51	105	72	51	123	54	51	105
3	Vật lí	36	34	70	36	34	70	36	34	70
4	Hóa học	36	34	70	36	34	70	36	34	70
5	Sinh học	18	17	35	36	17	53	36	17	53
6	Lịch Sử	18	34	52	18	17	35	36	17	53
7	Địa lí	36	17	53	18	17	35	18	34	52
8	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105
9	Công nghệ	18	34	52	18	34	52	18	17	35
10	Tin học	36	34	70	36	17	53	18	34	52
11	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70
13	GDQP	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	Tự chọn	72	68	140	72	68	140	72	68	140
15	Tổng									

II. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC

1. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đối tượng tham gia: Học sinh lớp 10, 11, 12 có học lực và hạnh kiểm đạt từ mức khá trở lên.
- Số buổi, số tiết ôn tập – bồi dưỡng: 40 tiết/môn/năm học
- Thời gian bồi dưỡng: Bắt đầu từ tháng 9/2022 vào Thứ 5 hàng tuần.
- Nội dung, chương trình bồi dưỡng: Theo chương trình giáo dục phổ thông 2006. *(Luyện tập theo cấu trúc đề thi học sinh giỏi các năm trước)*

2. Hoạt động phụ đạo học sinh yếu

- Đối tượng phụ đạo: Học sinh từ khối lớp 10 đến khối lớp 12 có học lực (điểm TBM) loại yếu, kém trong năm học 2019 – 2020 và 2020 – 2021.
- Nội dung phụ đạo:

+ Những kiến thức cơ bản được quy định trong chương trình môn học để giúp học sinh nắm được nhưng kiến thức cơ bản. Giáo viên bộ môn chủ động xen kẽ những nội dung cần phụ đạo vào giờ học chính khóa nhưng phải phân bổ thời gian hợp lý trong thời lượng của tiết học.

+ Nội dung phụ đạo cần phải thể hiện trong giáo án. Trong quá trình phụ đạo, giáo viên cần có biện pháp phân loại đối tượng học sinh để có phương pháp dạy học phù hợp. Chú ý hướng dẫn học sinh tinh thần và ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Thời gian phụ đạo:

+ Phụ đạo trong giờ học chính khóa của năm học. *(Có kế hoạch riêng)*

+ Phụ đạo trong hè. *(Có kế hoạch riêng)*

3. Hoạt động dạy thêm - học thêm

- Đối tượng học sinh tham gia học thêm: Học sinh các lớp: Khối 10; 11; 12 năm

học 2021 – 2022 trong nhà trường có đơn tự nguyện xin học thêm và được cha mẹ ký đơn xác nhận.

- Nội dung dạy thêm, học thêm:

+ Củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách cho học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và không gây nên tình trạng vượt quá sức tiếp thu của người học;

+ Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

4. Hoạt động tư vấn hướng nghiệp

- Nhà trường đã thành lập Ban tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh và xây dựng Kế hoạch tư vấn hướng nghiệp tuyển sinh.

- Thường xuyên sưu tầm và đăng tải những thông tin mới về công tác tuyển sinh ĐH - CĐ năm 2022 trên Website của Nhà trường, đồng thời phổ biến rộng rãi tới học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm khối 12 có trách nhiệm trực tiếp phổ biến kịp thời mọi thông tin về kì thi tốt nghiệp THPT năm 2022 tới HS, CMHS nhằm giảm thiểu tối đa những học sinh có kết quả học tập không tốt tham gia thi xét vào CĐ, ĐH.

- Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng tổ chức các chương trình tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

5. Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường, dự thi cấp Thành phố

- Thời gian: Từ tháng 9/2021 đến tháng 01/2022

- Nội dung:

+ Tổ chức thi KHKT cấp trường, chọn dự án dự thi cấp Thành phố.

+ Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

6. Thi thiết kế bài giảng eLearning cấp thành phố

(Theo kế hoạch của Sở)

7. Thi sáng tác về Thầy cô giáo và mái trường

- Thời gian: Tháng 11/2021.

- Nội dung:

Tổ chức thi sáng tác về chủ đề ca ngợi truyền thống hiếu học của các thế hệ con người Việt Nam, truyền thống tôn sư trọng đạo, công ơn của Thầy cô giáo, kỷ niệm thầy trò, tình cảm, trách nhiệm của học sinh hiện nay.

- Hình thức: Hội thi.

8. Hoạt động giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên

- Thời gian: Tháng 01/2021.

- Nội dung:

Tuyên truyền, giới thiệu các kiến thức về giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh toàn trường.

Học sinh thảo luận trả lời các câu hỏi, nêu thắc mắc cần giải đáp.

Các lớp làm báo cáo thu hoạch nộp cho Đoàn trường.

- Hình thức: Ngoại khóa, sân khấu hóa.

9. Hoạt động câu lạc bộ: “Tuổi trẻ với pháp luật”

- Nội dung:

Đoàn trường thành lập câu lạc bộ “Tuổi trẻ với pháp luật” gồm các đoàn viên của các chi đoàn, xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

Hoạt động: Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thanh niên trong giai đoạn mới: Luật Thanh niên; Luật Biển Việt Nam; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Phòng chống ma túy; Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Giao thông đường bộ; Luật an ninh mạng; Luật phòng, chống dịch bệnh; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em...

Hội thảo với các chủ đề phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội (TNXH); phòng chống bạo lực học đường, phòng chống HIV/AIDS; phát tờ rơi, sách báo tuyên truyền về pháp luật.

Tổ chức tọa đàm, tổ chức các trò chơi, trả lời câu hỏi tình huống, hái hoa dân chủ,... phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy.

- Hình thức: Sinh hoạt câu lạc bộ.

10. Hoạt động câu lạc bộ: “Vì một môi trường xanh”

- Nội dung:

Đoàn trường thành lập câu lạc bộ “Môi trường xanh”, mỗi lớp có 1 câu lạc bộ thành viên. Đoàn trường xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

Hoạt động: Tuyên truyền giáo dục về môi trường, chống rác thải nhựa. Tổ chức làm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, làm đồ tái chế, trồng cây xanh, làm bồn hoa, làm cho khuôn viên nhà trường “Xanh - sạch - đẹp”.

- Hình thức: Câu lạc bộ hoạt động thực tiễn.

11. Hoạt động câu lạc bộ võ thuật, thể dục, thể thao, văn nghệ, khiêu vũ

- Nội dung:

Nhà trường thành lập các câu lạc bộ võ cổ truyền, câu lạc bộ bóng chuyền, câu lạc bộ bóng bàn, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ nhảy dân vũ.

Giao cho nhóm Thể dục tham mưu xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

Tập luyện hàng tuần, vào cuối buổi học.

Tổ chức giải bóng chuyền nữ vào tháng 10/2021.

Thi biểu diễn nhảy dân vũ tập thể lớp vào tháng 11/2021.

Tổ chức giải bóng đá nam vào tháng 03/2022.

- Hình thức: Tập luyện và thi đấu.

12. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo

a) Tiêu chí

Các chủ đề hoạt động TNST thể hiện qua 5 nhóm nội dung: *Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật*; đảm bảo hai tiêu chí sau:

Kiến thức thực tiễn gắn bó với đời sống, địa phương, cộng đồng, đất nước, mang tính tổng hợp nhiều lĩnh vực giáo dục, nhiều môn học.

Dễ vận dụng vào thực tế.

b) Hoạt động ngoại khóa chuyên đề bộ môn

Các tổ chuyên môn chủ động trong việc lựa chọn chủ đề, nội dung, hình thức, đối tượng và thời gian để tổ chức các buổi hoạt động học theo chuyên đề trong mỗi học kì.

Các chuyên đề nhằm ôn luyện, củng cố, bổ trợ và nâng cao thêm những kiến thức kĩ năng liên quan đến bài học trong chương trình; trang bị thêm cho học sinh kĩ năng, kinh nghiệm khi làm bài tập, bài kiểm tra...; tăng cường mở rộng không gian lớp học, giúp học sinh chủ động hơn trong quá trình tích lũy kiến thức.

c) Một số chuyên đề bộ môn cụ thể dự kiến thực hiện trong năm học:

(1) Sinh hoạt giao lưu với cán bộ cảnh sát giao thông đường bộ- Công an quận Hải Châu Đà Nẵng, tuyên truyền về ATGT (Môn GDCCD).

(2) Sinh hoạt Chuyên đề “Hóa thân các nhân vật văn học”; Hướng dẫn học sinh lớp 12 cách làm bài thi trắc nghiệm môn các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2022, những sai sót thường gặp trong quá trình làm bài thi.

(3) Hùng biện tiếng Anh.

(4) Chương trình học trải nghiệm – Giáo dục kĩ năng.

(*Liên môn Văn - Sử - Địa – Sinh*)

- Văn: Trải nghiệm thực tế, vận dụng các kỹ năng viết văn, làm thơ trong sáng tác.

- Sử: Tham quan trải nghiệm, tìm hiểu các di tích lịch sử.

- Địa: Trải nghiệm, tìm hiểu về vị trí địa lý, địa hình, giao thông đường thủy.

- Sinh: Tham quan trải nghiệm, tìm hiểu về hệ sinh thái Sông.

(5) Các chương trình học trải nghiệm bộ môn:

- Tham quan, tìm hiểu Đền thờ (Sử - Địa - GD).

- Tuần lễ viết thư tri ân cha mẹ, thầy cô (Văn).

- Tham quan, tìm hiểu Di tích Lịch sử Đà Nẵng (Văn- Sử- Địa- GD).

- Tham gia Hội thao QP-AN, Hội khỏe phù đồng.

(6) Chương trình giáo dục kĩ năng

- Phương pháp tự quản, kỹ năng sinh hoạt tập thể, kỹ năng lãnh đạo; kỹ năng hợp tác làm việc nhóm, kỹ năng nói trước công chúng; kỹ năng sinh tồn...

- Kỹ năng PCCC, cứu nạn, cứu hộ; kỹ năng tự vệ trước những tình huống bất trắc; phòng, chống dịch bệnh; phòng chống HIV-AIDS và ma túy trong học đường...

- Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính.
- Kỹ năng sử dụng mạng xã hội; kỹ năng ứng xử học đường...

(7) Tiết học ngoài nhà trường:

Tham quan Bảo tàng Đà Nẵng, tìm hiểu về Lịch sử - Văn hóa của Đà Nẵng (Lịch sử).

G. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

I. DẠY HỌC TRỰC TIẾP

	Sáng	Chiều	Ghi chú
Tiết 1	7h00- 7h45	12h45- 13h30	
Tiết 2	7h50- 08h35	13h35- 14h20	
Tiết 3	08h50- 09h35	14h25- 15h10	
Tiết 4	09h40- 10h25	15h25- 16h10	
Tiết 5	10h30- 11h15	16h15- 17h00	

II. DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

	Sáng	Chiều	Ghi chú
Tiết 1	7h30- 0800	13h30- 14h00	
Tiết 2	08h10- 08h40	14h10- 14h40	
Tiết 3	08h50- 09h20	14h50- 15h20	
Tiết 4	09h30- 10h00	15h30- 16h00	
Tiết 5	10h10- 10h40	16h10- 16h40	

H. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHI TIẾT CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẮT BUỘC

(Các kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của các Tổ đình kèm)

II. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

(Ban hành kèm theo KH 333 ngày 14/09/21- Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2021- 2022)

K. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp đảm bảo quy mô phát triển

- Tổ chức rà soát, sắp xếp, bố trí đủ phòng học cho 27 lớp học một ca.
- Duy trì xây dựng quỹ khuyến học đủ mạnh để kịp thời hỗ trợ cho những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có nguy cơ bỏ học; khuyến khích những học sinh có thành tích học tập xuất sắc ở cấp THCS thi tuyển vào trường.

2. Giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục

- Xác định rõ nhiệm vụ năm học và vai trò chủ chốt của TTCM và GVCN lớp.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát và xây dựng chương trình giáo dục nhà trường phù hợp, đảm bảo nội dung, mục tiêu dạy học. Duy trì nghiêm túc quy chế, nội quy, kỷ cương nề nếp, kỷ luật dạy học, chỉ đạo hoạt động giáo dục sâu sát, có hiệu quả.
- Định biên vị trí việc làm, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo chất lượng, cơ cấu đồng bộ, củng cố đội ngũ giáo viên giỏi.

- Chú trọng công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh ngay từ lớp 10, phân công giáo viên phù hợp và xây dựng chi tiết kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng theo nhu cầu.
- Tổ chức tốt việc sử dụng đồ dùng dạy học, xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng CSVC, trang thiết bị dạy học.
- Có những biện pháp tích cực để hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng, duy trì sĩ số.
- Phân công các bộ phận theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học và giáo dục hằng tuần nhằm kịp thời xếp loại, động viên các phong trào.
- Cơ sở để phát triển:
 - + Nhà trường là nền tảng.
 - + Thầy cô giáo là động lực.
 - + Học sinh là trung tâm.

3. Giải pháp về đội ngũ

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong làm việc.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động, tính tự chủ của tổ, nhóm chuyên môn và chủ nhiệm lớp.
- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ CBQL và giáo viên theo kế hoạch của Sở GD&ĐT để thực hiện việc triển khai chương trình GDPT mới. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBGV và cải tiến đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.
- Đổi mới tích cực việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ tại chỗ; phân công đội ngũ giáo viên có năng lực hướng dẫn, bồi dưỡng các giáo viên mới, giáo viên có chuyên môn còn hạn chế.
- Phân công giảng dạy hợp lý trong đội ngũ, trên cơ sở yêu cầu của công việc, năng lực chuyên môn và hoàn cảnh của từng giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên phát huy hết khả năng chuyên môn, đảm bảo đúng định mức, chế độ, thể hiện rõ trách nhiệm và quyền lợi của mỗi giáo viên.
- Tổ chức, tạo điều kiện để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với các trường bạn.
- Khuyến khích và tạo điều kiện cho số giáo viên có năng lực đi học, đồng thời động viên CBGV tự học, nâng cao kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, đột xuất, thường xuyên, định kỳ ... Trên cơ sở kết quả kiểm tra, yêu cầu và hướng dẫn cá nhân, bộ phận xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, khắc phục từng mặt còn hạn chế.
- Động viên, khuyến khích CBGV viết sáng kiến, chuyên đề Dạy và Học, làm đề tài nghiên cứu khoa học, biên soạn, trao đổi trên các tạp chí khoa học chuyên ngành. Đồng thời hỗ trợ, chia sẻ kịp thời để mỗi giáo viên tự vượt qua chính bản thân khi gặp các trở ngại.
- Tổ chức phong trào thi đua: Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi ...

4. Giải pháp về cơ sở vật chất

- Thực hiện việc rà soát, sửa chữa, bổ sung các hạng mục về cơ sở vật chất lớp học, các hạng mục cơ sở vật chất khác; tiến hành việc cắt tỉa toàn bộ cây xanh trong khuôn viên nhà trường để đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để tranh thủ sự ủng hộ của các cấp Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương trong việc cải thiện các điều kiện về CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục.

- Giao phòng học, phòng làm việc và thiết bị cho cá nhân, bộ phận quản lý và chịu trách nhiệm bảo quản.

- Kiến nghị với Sở GD&ĐT cấp kinh phí mua sắm mới bàn ghế, diện tích sân tập đáp ứng giáo dục thể chất cho học sinh.

5. Giải pháp về xã hội hóa giáo dục

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương đường lối về Giáo dục và Đào tạo của Đảng và Nhà nước, định hướng phát triển của nhà trường để tranh thủ sự ủng hộ tự nguyện của cá nhân, tổ chức, đơn vị, các cấp, các ngành và nhân dân.

- Tổ chức phối hợp, kiện toàn Hội cha mẹ học sinh, tạo điều kiện để Hội hoạt động có hiệu quả. Tích cực kêu gọi sự ủng hộ, tài trợ của các mạnh thường quân là cựu học sinh và phụ huynh học sinh của nhà trường để tăng cường cơ sở vật chất, khuyến học, khuyến dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua việc phối kết hợp tích cực với các cấp Đảng, chính quyền địa phương, ban ngành và ban đại diện Hội cha mẹ học sinh.

L. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám Hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

2. Các cá nhân, bộ phận, Tổ, tổ chức chính trị- xã hội trong nhà trường lập kế hoạch hành động và tổ chức thực thi kế hoạch hành động.

3. Lãnh đạo nhà trường tổ chức đánh giá, báo cáo định kỳ để khắc phục, điều chỉnh, hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021- 2022.

M. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị với địa phương

Đề nghị UBND phường Hải Châu I hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt Chương trình ‘4 an’; Phong trào ‘3 hơn’ của thành phố Đà Nẵng và quận Hải Châu ở phạm vi trước cổng trường.

2. Đề xuất, kiến nghị với Sở GD&ĐT

Diện tích sân tập không đáp ứng việc giáo dục thể chất cho học sinh.

(BGH, CB, ĐTN, TTCM, TTVP, TTND, TKHĐ gửi góp ý DỰ THẢO đến mail HT hạn cuối vào ngày 15/10/21)

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

- BGH, CB, ĐTN, TTCM, TTVP, TTND, TKHĐ;

- Lưu: VT, VP.

